

CẬP NHẬT NGÀNH NGÂN HÀNG QUÝ I/2021 VÀ CƠ HỘI CÁC MÃ CTG, STB, ABB, TCB, VPB

I. HOẠT ĐỘNG NGÀNH NGÂN HÀNG QUÝ I/2021

1. KẾT QUẢ KINH DOANH

Lợi nhuận Quý I/2021 tăng trưởng 78%yoy chủ yếu nhờ cải thiện biên lãi ròng (NIM), hoạt động dịch vụ tăng trưởng cao ghi nhận bởi bancassurance, trong khi các chi phí hoạt động và chi phí dự phòng đi ngang.

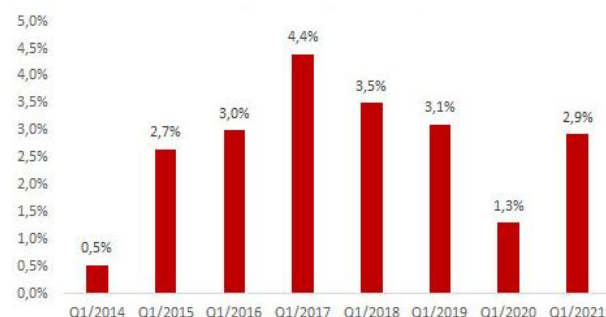
- Theo số liệu tổng hợp từ FiinPro, trong số 27 ngân hàng có số liệu, có 21 ngân hàng có NIM mở rộng, mức mở rộng NIM trung bình là 13bps. NIM mở rộng chủ yếu do chi phí huy động tiếp tục giảm trong khi lợi suất cho vay đầu ra không giảm tương ứng.
- Tăng trưởng tín dụng toàn ngành Quý I/2021 đạt 2,93% so với đầu năm. Nhóm ngân hàng tư nhân như MSB, MBB, TCB dẫn đầu về tăng trưởng cho vay khách hàng trong Quý I, trong khi nhóm ngân hàng quốc doanh (ngoại trừ VCB) có tăng trưởng tín dụng thấp hơn 2%.
- Lãi từ hoạt động dịch vụ toàn ngành tăng trưởng 63%yoy với đóng góp chính đến từ hoạt động bảo hiểm, và lợi nhuận từ phí trả trước bancassurance
- Chi phí hoạt động chỉ tăng 3%yoy, tỷ lệ chi phí hoạt động/doanh thu hoạt động (CIR) giảm còn 33% từ mức 41% cùng kỳ năm trước
- Chi phí dự phòng đi ngang so với cùng kỳ năm trước. Hầu hết các ngân hàng đều tăng trích dự phòng, tuy nhiên CTG, MBB giảm mạnh trích lập dự phòng khiến tổng chi phí dự phòng toàn ngành đi ngang

Chất lượng tài sản ổn định, nợ tái cơ cấu theo thông tư 01 giảm về mức không đáng kể ở nhiều ngân hàng

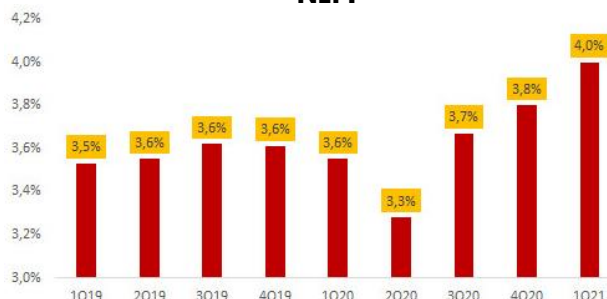
- Cuối Quý I, tỷ lệ nợ xấu các ngân hàng nhìn chung tăng nhẹ với 17/27 ngân hàng có tỷ lệ nợ xấu tăng, tỷ lệ nợ xấu trung bình đạt 1,38%. Tuy nhiên tỷ lệ bao nợ xấu ở nhiều ngân hàng đạt mức cao kỷ lục giúp tạo bộ đệm an toàn và của để dành ghi nhận hoàn nhập trong tương lai.
- Theo thông tin Agriseco Research ghi nhận, nợ tái cơ cấu theo thông tư 01 của nhiều ngân hàng về mức thấp không đáng kể và đã có thể trả nợ bình thường.

KQKD Quý I/2021	Tỷ đồng	%yoy
Thu nhập lãi thuần	82.357	25%
Lãi thuần dịch vụ	13.204	63%
Khác	14.204	25%
Tổng thu nhập hoạt động	109.765	28%
Chi phí hoạt động	-35.964	3%
Chi phí dự phòng rủi ro	-21.624	1%
Lợi nhuận trước thuế	52.177	78%

Tăng trưởng tín dụng Quý I các năm



NIM



CẬP NHẬT NGÀNH NGÂN HÀNG QUÝ I/2021 VÀ CƠ HỘI CÁC MÃ CTG, STB, ABB, TCB, VPB

2. TRIỂN VỌNG NGÀNH

- **Tăng trưởng tín dụng được đẩy mạnh ngay từ đầu năm**, mục tiêu NHNN đặt tăng trưởng tín dụng 12% nhưng mới 3 tháng tăng trưởng tín dụng đã đạt 2,93%. Dự báo trong nửa cuối năm nhiều ngân hàng sẽ được NHNN điều chỉnh tăng hạn mức tăng trưởng tín dụng, đặc biệt là các ngân hàng có hệ số an toàn vốn cao.
- **Dự báo NIM toàn ngành sẽ vẫn ở mức cao** do (1) lãi suất đầu vào các ngân hàng khó tăng mạnh, thanh khoản ngân hàng vẫn đang dồi dào, (2) tỷ lệ CASA ngày càng tăng, (3) lãi suất cho vay chưa có dấu hiệu giảm.
- **Tỷ lệ bao nợ xấu ở cục bộ một số ngân hàng cao kỷ lục tạo bộ đệm rủi ro tốt và làm của để dành hoàn nhập trong tương lai**
- Thông tư 03 ban hành giúp các ngân hàng lên lộ trình 3 năm trích dự phòng cho các khoản nợ tái cơ cấu, tránh được tình trạng chi phí trích lập dự phòng dồn vào năm 2021
- Rủi ro dịch bệnh diễn biến phức tạp có thể khiến ngành ngân hàng tăng trưởng chậm hơn dự kiến và một số ngân hàng nhỏ gặp khó khăn

II. CẬP NHẬT TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỘT SỐ NGÂN HÀNG

STT	Mã CK	LNST Q1/21 (tỷ đ)	%yoy	ROE	P/B	Giá hiện tại (đ/cp)	Giá mục tiêu (đ/cp)	Upside	Khuyến nghị
1	CTG	6.462	168%	21%	1,80	45.000	57.000	27%	Mua
2	STB	801	2%	9%	1,50	26.350	32.500	23%	Mua
3	ABB	475	26%	14%	1,11	17.900	22.000	23%	Mua
4	TCB	4.397	79%	20%	2,10	49.250	59.000	20%	Mua
5	VPB	3.202	38%	22%	2,76	64.000	76.000	19%	Mua
6	ACB	2.483	62%	25%	2,04	36.150	39.000	8%	Nắm giữ
7	MBB	3.553	107%	20%	1,78	33.200	36.000	8%	Nắm giữ
8	VCB	6.903	65%	22%	3,60	97.300	103.000	6%	Nắm giữ
9	BID	2.648	88%	10%	2,14	42.650	45.000	6%	Nắm giữ
10	HDB	1.563	76%	20%	1,94	30.200	32.000	6%	Nắm giữ
11	TPB	1.138	41%	24%	1,78	31.950	33.000	3%	Nắm giữ

Bên cạnh triển vọng chung của toàn ngành ngân hàng, Agriseco research cập nhật khuyến nghị mua một số ngân hàng với cơ hội và rủi ro cụ thể như sau:

1. VietinBank (CTG, Target 57.000 đ/cp)

Cơ hội:

- Khả năng được nới room ngoại đi kèm với khả năng được phát hành cổ phiếu tăng vốn sau khi có văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 161, phân loại ngân hàng vào nhóm Nhà nước nắm giữ từ 50% đến 65% vốn điều lệ
- Ghi nhận lợi nhuận đột biến từ phí trả trước Bancassurance
- Áp lực trích lập dự phòng thấp hơn so với năm 2020 do đã trích lượng lớn trong năm 2020

Rủi ro:

- Tiến độ tăng vốn chậm hơn dự kiến ảnh hưởng tới kỳ vọng tăng trưởng của ngân hàng

	Q1/21	%yoy
Thu nhập lãi thuần	10.642	26%
Lãi thuần dịch vụ	1.283	21%
Khác	998	-17%
Tổng thu nhập hoạt động	12.923	21%
Chi phí dự phòng rủi ro	-1.350	-69%
Lợi nhuận trước thuế	8.060	171%

CẬP NHẬT NGÀNH NGÂN HÀNG QUÝ I/2021 VÀ CƠ HỘI CÁC MÃ CTG, STB, ABB, TCB, VPB

2. TechcomBank (TCB, Target 59.000 đ/cp)

Cơ hội:

- Được giao chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng 12%, thuộc nhóm cao nhất ngành
- Gia hạn hợp đồng Bancassurance giúp TCB thu một khoản phí ước tính khoảng 6.900 tỷ đồng
- Tỷ lệ bao nợ xấu cao kỷ lục đạt 219%, tạo bộ đệm rủi ro tốt
- Tăng trưởng đánh đổi với việc không có cổ tức tiền mặt, đồng thời phát hành ESOP thường xuyên khiến lợi ích cổ đông bị pha loãng

Rủi ro:

- Tăng trưởng đánh đổi với việc không có cổ tức tiền mặt, đồng thời phát hành ESOP thường xuyên khiến lợi ích cổ đông bị pha loãng

3. VPBank (VPB, Target 76.000 đ/cp)

Cơ hội:

- Thoái vốn tại FEC, mặc dù không ghi nhận lợi nhuận hợp nhất do VPB vẫn sẽ nắm giữ 51% cổ phần, nhưng sẽ giúp VPB phần nào giảm thiểu được rủi ro ở mảng cho vay tiêu dùng và bổ sung vốn cho hoạt động ngân hàng mẹ
- Tăng trưởng tại FEC kỳ vọng sẽ hồi phục khi có sự hỗ trợ từ cổ đông chiến lược
- Kế hoạch lợi nhuận tăng trưởng tích cực 28%
- Dự kiến phát hành thêm cho đối tác chiến lược, hiện đang trong quá trình đàm phán

Rủi ro:

- Chất lượng tài sản thấp hơn so với các đối thủ cạnh tranh nên nhạy cảm với các cú sốc vĩ mô hơn

	Q1/21	%yoy
Thu nhập lãi thuần	6.124	45%
Lãi thuần dịch vụ	1.325	54%
Khác	1.483	55%
Tổng thu nhập hoạt động	8.932	48%
Chi phí dự phòng rủi ro	-851	10%
LNTT	5.518	77%

	Q1/21	%yoy
Thu nhập lãi thuần	9.120	14%
Lãi thuần dịch vụ	987	42%
Khác	944	-21%
Tổng thu nhập hoạt động	11.051	12%
Chi phí dự phòng rủi ro	-4.453	20%
LNTT	4.006	38%

CẬP NHẬT NGÀNH NGÂN HÀNG QUÝ I/2021 VÀ CƠ HỘI CÁC MÃ CTG, STB, ABB, TCB, VPB

4. ABBank (ABB, Target 22.000 đ/cp)

Cơ hội:

- Kế hoạch tăng vốn mạnh tạo cơ sở vốn cho tăng trưởng dài hạn. ABB dự kiến phát hành 114 triệu cổ phần (tương ứng 20% vốn) giá tối thiểu 10.000 đ/cp cho cổ đông hiện hữu. Theo đó, ABB đặt kế hoạch lợi nhuận tăng trưởng 44% trong năm 2021
- Theo thông tin tại đại hội cổ đông, ABB đặt mục tiêu chiến lược 5 năm lợi nhuận tăng gấp 4 lần hiện tại.
- Dự kiến chuyển sàn niêm yết trong năm 2021 sau khi chào bán thành công cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Rủi ro:

- Trích lập dự phòng trái phiếu VAMC ảnh hưởng tăng trưởng lợi nhuận của ngân hàng

	Q1/21 %yoy	
Thu nhập lãi thuần	688	29%
Lãi thuần dịch vụ	55	104%
Khác	256	-26%
Tổng thu nhập hoạt động	999	10%
Chi phí dự phòng rủi ro	-121	30%
LNTT	478	25%

5. Sacombank (STB, Target 32.500 đ/cp)

Cơ hội:

- Dự kiến sẽ xóa tất cả tài sản có vấn đề vào năm 2022, sớm hơn 3 năm so với kế hoạch trước đó, kỳ vọng tạo lợi nhuận đột biến trong ngắn hạn
- Một số tài sản lớn dự kiến sẽ được xử lý trong năm 2021 kỳ vọng tạo lợi nhuận đột biến: tài sản thế chấp Bình Trị Đông (khoảng 5.000 tỷ đồng), KCN Phong Phú (khoảng 6.600 tỷ).
- Sau khi xử lý xong các tài sản có vấn đề, nguồn lực của ngân hàng sẽ được tập trung vào hoạt động kinh doanh cốt lõi, nâng cao hiệu quả hoạt động

Rủi ro:

- Tốc độ xử lý tài sản tồn đọng chậm hơn kỳ vọng

	Q1/21 %yoy	
Thu nhập lãi thuần	3.008	6%
Lãi thuần dịch vụ	837	16%
Khác	300	-7%
Tổng thu nhập hoạt động	4.145	7%
Chi phí dự phòng rủi ro	-476	14%
LNTT	1.000	1%

Bảng tổng hợp khuyến nghị mua

STT	Mã CK	LNST Q1/21 (tỷ đ)	%yoy	ROE	P/B	Giá hiện tại (đ/cp)	Giá mục tiêu (đ/cp)	Upside
1	CTG	6.462	168%	21%	1,80	45.000	57.000	27%
2	STB	801	2%	9%	1,50	26.350	32.500	23%
3	ABB	475	26%	14%	1,11	17.900	22.000	23%
4	TCB	4.397	79%	20%	2,10	49.250	59.000	20%
5	VPB	3.202	38%	22%	2,76	64.000	76.000	19%



MẠNG LƯỚI DỊCH VỤ

Miền Bắc

Trụ sở chính: 0246.2762.666

CN Miền Bắc: 0243.8687.217

Trụ sở chính

Tầng 5 tòa nhà Artex, 172 Ngọc Khánh, P. Giảng Võ, Q. Ba Đình, Hà Nội.

Chi nhánh miền Bắc

Tầng 3, Tower 1, Times City, 458 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, HN

32 cơ sở phát triển dịch vụ
đặt tại chi nhánh
Ngân Hàng Agribank

10 điểm tại Hà Nội

Agribank Hoàn Kiếm
Agribank Hoàng Mai
Agribank Tràng An
Agribank Tam TrinhAgribank Hà Tây
Agribank Nam Hà Nội
Agribank Tây Hà NộiAgribank Tràng An
Agribank Tây Đô
Agribank PGD số 3 – CN Sở giao dịch

22 điểm tại chi nhánh Agribank các tỉnh

Hà Giang
Lạng Sơn
Tuyên Quang
Bắc Giang
Quảng NinhTây Quảng Ninh
Lào Cai
Hòa Bình
Sơn La
Bắc NinhHà Nam
Thái Nguyên
Hải Dương
Hải Dương IIHải Phòng
Bắc Hải Phòng
Nam Định
Thái BìnhThanh Hóa
Nghệ An
Nam Nghệ
An
Hà Tĩnh

Miền Trung

Chi nhánh miền Trung

Tòa nhà Agribank, số 228 đường 2/9, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng.

13 Cơ sở phát triển Dịch vụ
đặt tại chi nhánh
Ngân hàng AgribankQuảng Bình
Quảng Trị
Huế
Đà Nẵng
Quảng Nam
Quảng Ngãi
Kon TumBình Định
Gia Lai
Phú Yên
Đắk Lắk
Khánh Hòa
Đắk Nông

Miền Nam

0283.8216.362

Chi nhánh miền Nam

179A Nguyễn Công Trứ (2A Phó Đức Chính), Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

PGD Nguyễn Văn Trỗi

Số 207 Nguyễn Văn Trỗi, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

23 cơ sở phát triển dịch vụ
đặt tại chi nhánh
Ngân Hàng AgribankLâm Đồng
Bình Dương
Đồng Nai
Tây Ninh
Ninh ThuậnBà Rịa-Vũng Tàu
Đồng Tháp
Gò Công-Tiền Giang
An Giang
Bình Phước
Bến TreTrà Vinh
Sóc Trăng
Bạc Liêu
Cần Thơ
Long An
Cà MauVĩnh Long
Kiên Giang
Chi nhánh Trường Sơn
Chi nhánh Quận 5

KHUYẾN CÁO

Bản tin này (gồm các thông tin, ý kiến, nhận định và khuyến nghị nêu trong bản tin) được thực hiện/gửi với mong muốn cung cấp cho nhà đầu tư thêm các thông tin liên quan đến thị trường chứng khoán. Thông tin nêu trong bản tin được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy, tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo các thông tin nêu trong bản tin này là hoàn toàn chính xác và đầy đủ. Bản tin này được thực hiện/gửi bởi chuyên viên và không đại diện/nhân danh Agriseco. Agriseco không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.